

# THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM

## Em và các bạn

(1 tiết – SGK trang 130)

### A. MỤC TIÊU

#### 1. Kiến thức, kĩ năng:

Luyện tập:

– Đếm (thêm 1; 2; 5 hoặc 10).

– Giải quyết vấn đề:

- Làm quen cách tóm tắt bài toán bằng ngôn ngữ.
- Chọn được phép tính thích hợp và thực hiện được phép tính đó (trừ không nhớ trong phạm vi 100).

– Xem giờ đúng, sử dụng tên các ngày trong tuần để nói câu thể liên thời điểm.

Sử dụng được các thuật ngữ *hôm qua*, *hôm nay*, *ngày mai* kết hợp tên các ngày trong tuần để nói.

**2. Năng lực chú trọng:** tư duy và lập luận toán học, giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học.

**3. Tích hợp:** Toán học và cuộc sống, Tiếng Việt (nói câu), Tự nhiên và Xã hội, Mĩ thuật.

### B. THIẾT BỊ DẠY HỌC

## C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

### LUYỆN TẬP

#### Bài 1: GV có thể tổ chức để HS đếm số bạn trong nhóm cụ thể

Thực hiện như sau:

– Chuẩn bị: GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm có cả nam và nữ và có không quá 10 em (Số lượng HS trong các nhóm không nên bằng nhau, có thể phân 8, 9 hoặc 10 em thành 1 nhóm).

– Tiến hành:

GV giúp HS **nhận biết** yêu cầu của bài.

**Đếm** số bạn trong cả nhóm, đếm số bạn gái, đếm số bạn trai.

**Viết** số bạn để hoàn thiện tóm tắt.

#### Bài 2: Đếm số bàn tay, số ngón tay của các bạn trong nhóm cụ thể

**Đếm** số bàn tay, số ngón tay của các bạn trong nhóm.

**Viết** số bàn tay, số ngón tay.

– GV lưu ý các em:

Có **nhiều cách đếm** (thêm 1, thêm 2, thêm 5, thêm 10), HS **cần nhắc** xem với mỗi trường hợp nên đếm theo mấy cách, đó là những cách nào (nên ít nhất là hai cách).

Người đếm **thường quên** không đếm bản thân mình!

- HS trong nhóm **thảo luận**, nhóm trưởng **phân việc** cho các bạn (chẳng hạn, cứ hai bạn cùng đếm theo một cách (thêm 1, thêm 2, ...), hai bạn viết kết quả đếm).

- Các nhóm **thực hiện** (GV giúp đỡ các nhóm còn lúng túng).

**Thông báo** kết quả, **nhận xét** đánh giá.

- GV có thể khái quát các cách đếm bằng cách:

Yêu cầu một nhóm đứng thành hàng ngang trước lớp.

HS **đếm đồng thanh** theo tay chỉ của GV (đếm theo nhiều cách).

**Nhận xét** cách nào đếm nhanh hơn.

Đếm bạn: thêm 1, thêm 2.

Đếm bàn tay: thêm 1, thêm 2 (mỗi bạn đều có hai bàn tay, ta chỉ cần chỉ lần lượt vào các bạn và đếm 2, 4, 6, ...).

Đếm ngón tay: thêm 1, thêm 2, thêm 5 (Tại sao?), thêm 10 (Tại sao?).

#### Bài 3: Mục đích của bài này:

Từ tình huống cụ thể trong lớp học, GV giúp HS thu thập các số liệu để hoàn thiện tóm tắt của bài toán (HS làm quen với tóm tắt bằng ngôn ngữ, bước đầu làm quen với cách thể hiện số liệu trên một bảng, tránh bờ ngỡ khi học *Một số yếu tố thống kê và xác suất* ở lớp 2).

Viết được phép tính phù hợp với tóm tắt.

Dựa vào cấu trúc bài toán trong SGK, GV khéo léo tạo tình huống để các số liệu phù hợp với khả năng tính toán của HS (cộng, trừ không nhớ trong phạm vi 100), chẳng hạn:

– Tạo tình huống:

- GV yêu cầu một số bạn ngồi phía trên đứng dậy.
- HS trả lời các câu hỏi của GV, GV viết các số liệu đó vào bảng (đã kẻ sẵn)

Lớp mình có tất cả bao nhiêu bạn?

(giả sử có 35 bạn), GV viết:

Có bao nhiêu bạn đang đứng?

(HS đếm: 12 bạn), GV viết:

Không biết có bao nhiêu bạn ngồi?

(Không yêu cầu trả lời), GV viết:

<b>Cả lớp</b>	35 bạn
<b>đứng</b>	12 bạn
<b>ngồi</b>	... bạn?

– GV yêu cầu 12 bạn ngồi xuống và hướng dẫn cả lớp tìm hiểu tóm tắt

- Đọc bảng (theo từng hàng, từ trái sang phải), diễn đạt thành câu văn ngắn gọn:

Cả lớp có : 35 bạn

Trong đó có : 12 bạn đứng

Còn lại bao nhiêu bạn ngồi?

- HS xác định việc phải làm.

– HS thực hiện phép tính.

– HS kiểm tra lại kết quả.

– Sau khi sửa bài, GV có thể yêu cầu 12 HS vừa nãy đứng lên, cả lớp đếm các bạn ngồi để kiểm tra kết quả.

Lưu ý: GV có thể yêu cầu HS nói tình huống và viết phép tính thích hợp theo bảng tóm tắt trong SGK trang 130.

#### Bài 4:

a)

– Tìm hiểu bài:

- GV giới thiệu khái quát (Các bức tranh nói về cái gì?).

- Lưu ý HS khi quan sát tranh:

**Mấy giờ?** → Buổi nào? → **Thứ mấy?** → Làm gì?

- GV hướng dẫn HS một tranh làm mẫu theo cấu trúc trên.

– HS nhận biết cách làm: dựa vào tranh, dựa vào cấu trúc trên.

– HS (nhóm bốn) thảo luận, tập nói theo mẫu. Trình bày trước lớp.

– GV cùng HS kiểm tra, đánh giá.

Lưu ý: Yêu cầu chính: **Lúc ... giờ, thứ ...**

Tham khảo một số cách nói của HS:

Lúc 7 giờ sáng thứ hai, Bình và các bạn chào cờ.

Lúc 8 giờ sáng thứ ba, Bình và các bạn học toán.

Lúc 4 giờ chiều thứ tư, Bình và các bạn tan trường.

Lúc 7 giờ tối thứ năm, Bình và ba mẹ ăn cơm.

Lúc 10 giờ tối thứ sáu, Bình đi ngủ.

Lúc 12 giờ trưa thứ bảy, Bình nghe ông bà kể chuyện.

Lúc 9 giờ sáng chủ nhật, Bình và các bạn đá bóng (banh).

b) HS **tim hiểu** bài và **tập nói** theo mẫu.